

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Dương Thị N, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn N, xã N1, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Quang Đ, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi làm việc: Văn phòng luật sư A, chi nhánh Sơn Dương.

- **Bị đơn:** Bà Đặng Thị L, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 - Về trách nhiệm trả nợ:

Bà Đặng Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị N số tiền vay là **326.095.000đ** (*Ba trăm hai mươi sáu triệu, không trăm chín mươi lăm nghìn đồng*), theo Văn bản đối chiếu công nợ ngày 07/9/2013, Giấy nhận nợ ngày 01/5/2019 và Giấy nhận nợ ngày 10/5/2019.

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, nếu bị đơn chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 - Về án phí:

Nguyên đơn bà Dương Thị N phải nộp 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) án phí dân sự có giá ngạch, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.880.000đ (*Tám triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003700 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho bà Nghĩ 5.880.000đ (*Năm triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*).

Bị đơn bà Đặng Thị L phải nộp 5.152.000đ (*Năm triệu, một trăm năm mươi hai nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Thế